

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10
THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

T T	Kĩ năng	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao			
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNK Q	TL	TNK Q	TL		
1	Đọc	Thần thoại, sử thi	- Xác định phương thức biểu đạt - Xác định được ngôi kể - Chỉ ra được thông tin trong văn bản - Xác định được hình ảnh	0	- Chỉ ra được nghĩa của từ - Xác định được nội dung văn bản - Xác định được thủ pháp nghệ thuật	- Nêu được thái độ của nhân vật	0	Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm văn học đối với quan niệm, cách nhìn, cách nghĩ và tình cảm của bản thân.	0	– Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng,... trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân.	10	
		Tỉ lệ (%)	20%		15%	5%		10%		10%	60	
2	Viết	Viết văn bản nghị luận về một vấn đề xã hội								Viết bài văn nghị luận về một vấn đề xã hội.	1	
		Tỉ lệ (%)		10		15		10		5	40	
Tổng			20		10	15	20	0	20	0	15	100

Tỉ lệ %	30%	35%	20%	15%	
Tỉ lệ chung	65%		35%		
* Lưu ý: – Kỹ năng viết có 01 câu bao gồm cả 04 cấp độ. – Những kỹ năng không có trong ma trận đề kiểm tra định kì (nói và nghe) sẽ được thực hiện ở các bài kiểm tra thường xuyên					

Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau :

(Đăm Săn cùng với một người dẫn đường vượt qua rất nhiều khó khăn đã tới được buôn làng của tù trưởng Đăm Par Kvây. Đăm Săn được Đăm Par Kvây đón tiếp nồng nhiệt.)

Đăm Par Kvây – Ở diêng, ơ diêng, rượu tôi đã cột, gà tôi đã đốt, cơm tôi đã dọn trong mâm đồng chậu thau, xin mời diêng đến ăn cho! Xin hỏi diêng đi có việc gì? Phải chăng đã có kẻ đến đánh diêng tại nhà, vây diêng tại làng, bắt hết trai gái làng diêng đi rồi phải không?

Đăm Săn – Không phải thế đâu, diêng ơi. Tôi đi đây chẳng vì công này, cũng không vì việc nọ. Tôi đến rủ diêng, muốn cùng diêng giáp mặt bàn xem chúng ta đi bắt Nữ Thần Mặt Trời có được hay không?

Đăm Par Kvây - Ấy chết, diêng ơi! Rừng này nhiều cọp, đường này nhiều rắn, không ai vào bắt Nữ Thần Mặt Trời được đâu. Đường đi hái cà người ta trồng chông lớn, đường đi hái ớt người ta trồng chông nhỏ, người lớn đi chết đặng người lớn, nhà giàu đi chết đặng nhà giàu, đừng tưởng đi chết đặng đừng tưởng.

Đăm Săn – Người đừng tưởng chắc chết mười mươi vẫn không lùi bước há cũng không vào đó được sao! (Ông Đu, ông Diê nghe được liền hét cho Đăm Săn một hét vào người). Diêng không cho tôi đi, cũng mặc. Tôi đã mang theo đây các ngải từng giúp ông chúng tôi chiến thắng, những ngải cho sức mạnh chém tê giác dưới vực, giết hùm beo trên rừng. Để xem tê giác, hùm beo có chết dưới mũi giáo lưỡi gươm của Đăm Săn này hay không! Dù diêng có bảo đường đi lắm rết, nhiều bọ cạp, núi rừng đầy tê giác, hùm beo, chưa từng có ai đi vào đó, tôi cũng không nghe diêng đâu.

Đăm Par Kvây - Ối chao! Chết thật đó, diêng ơi! Nước thì nhiều đĩa, rừng thì nhiều vắt, người ta chưa hề đem nhau đi vào đó bao giờ. Ven rừng đầy xương người. Trong rừng đầy xương bò, xương trâu. Biết bao tù trưởng nhà giàu, biết bao dũng tướng anh hùng đã bỏ mạng nơi đây. Rừng Đen đất nhão là nơi đã chôn vùi nhiều tù trưởng nhà giàu. Tôi cột diêng bằng thừng, tôi trói diêng bằng dây, tôi không cho diêng vào đấy đâu. Tôi xin cũng cầu phúc cho diêng một lợn, tôi xin tiễn chân diêng một trâu, tôi không cho diêng đi vào rừng thiêng của Nhà Trời đâu. Ở đấy, chông lớn nhiều như lông nhím, chông nhỏ nhiều như lông chó, con sóc nhảy vào thân nó cũng khó mà toàn vẹn nữa là.

Đăm Săn – Mặc, diêng cứ để tôi làm bàn trang tôi san đường tôi đi. Gặp cọp, tôi sẽ giết cọp. Gặp tê giác, tôi sẽ giết tê giác.

Đăm Par Kvây - Giữ diêng, diêng không ở. Cầm diêng, diêng không dừng. Vậy diêng định đốt đuốc ra đi trong đêm này ư.

Đăm Săn – Khắp vùng Ê-đê trên cao, M'ông dưới thấp, khắp tây đông, thử hỏi còn ai dám chống lại Đăm Săn này, chống lại người tù trưởng giàu mạnh đầu đội khăn nhiễu, vai mang nải hoa này? Tôi không sợ đâu.

Đăm Par Kvây - Cột không dừng, giữ không ở, đốt đuốc ra đi giữa canh khuya. Diêng hãy coi chừng kéo rơi vào rừng cỏ cần đất nhão. Rừng bà Sun Y Rít đó diêng ơi.

Đến đây Đăm Par Kvây quay gót trở về. Trời đã nửa đêm, gà đã te te gáy.

(Nguyễn Hữu Thấu sưu tầm, biên dịch, chỉnh lí, *Khan Đăm Săn và Khan Đăm Kteh Mlan*, tập II, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003)

Lựa chọn đáp án đúng nhất:

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

- A. Nghị luận
- B. Tự sự
- C. Miêu tả
- D. Biểu cảm

Câu 2. Xác định ngôi kể trong văn bản:

- A. Ngôi thứ nhất
- B. Ngôi thứ hai
- C. Ngôi thứ ba
- D. Kết hợp ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

Câu 3. Theo văn bản, Đăm Săn đi làm việc gì?

- A. Đi cứu Hơ Nhị
- B. Đi giết Mtao – Mxây
- C. Đi bắt Nữ Thần Mặt Trời
- D. Đi bắt Đăm Par Kvây

Câu 4. Trong văn bản, hình ảnh nào sau đây chỉ vẻ đẹp của Đăm Săn?

- A. Người tù trưởng giàu mạnh đầu đội khăn nhiễu, vai mang nải hoa
- B. Thân hình cao lớn, vai mang nải hoa, đầu đội khăn nhiễu
- C. Tóc như cái nong hoa, ăn không biết no, chuyện trò không biết chán
- D. Đầu đội khăn nhiễu, mình quấn một tấm mền chiến

Câu 5. Từ “*diêng*” trong văn bản có nghĩa gì?

- A. Chỉ những người đồng trang lứa
- B. Chỉ những người bạn bè thân thiết, gần bó như anh em
- C. Chỉ người nah em ruột thịt
- D. Chỉ những con người cùng chung chí hướng

Câu 6. Nội dung chính của văn bản là gì?

- A. Cuộc đối thoại giữa Đăm Săn và Đăm Par Kvây nói về ý định đi cứu Hơ Nhị của Đăm Săn
- B. Cuộc đối thoại giữa Đăm Săn và Đăm Par Kvây nói về ý định đánh Mtao-Mxây của Đăm Săn
- C. Cuộc đối thoại giữa Đăm Săn và Đăm Par Kvây nói về ý định đi đánh Thần Sét của Đăm Săn
- D. Cuộc đối thoại giữa Đăm Săn và Đăm Par Kvây nói về ý định đi bắt Nữ Thần Mặt Trời của Đăm Săn

Câu 7. Thủ pháp nghệ thuật nào được tác giả sử dụng trong câu văn: “*Ở đấy, chông lớn nhiều như lông nhím, chông nhỏ nhiều như lông chó, con sóc nhảy vào thân nó cũng khó mà toàn vẹn nữa là.*”

- A. Nhân hoá
- B. So sánh
- C. Ẩn dụ
- D. Cường điệu

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:

Câu 8. Thái độ của Đăm Săn trước lời khuyên của Đăm Par Kvây không nên đi bắt Nữ Thần Mặt Trời ?

Câu 9. Việc Đăm Săn quyết tâm đi bắt Nữ Thần Mặt Trời đã phản ánh ước mơ gì của người Tây Nguyên xưa?

Câu 10. Anh/ chị rút ra thông điệp gì có ý nghĩa qua văn bản? Vì sao?

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Từ văn bản đọc hiểu, anh/chị hãy viết bài văn trình bày suy nghĩ của mình ý nghĩa của việc vượt qua những thử thách trong cuộc sống.

.....HẾT.....

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I Môn: NGỮ VĂN

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	B	0.5
	2	C	0.5
	3	C	0.5
	4	A	0.5
	5	B	0.5
	6	D	0.5
	7	B	0.5
	8	Thái độ của Đăm Săn: - Không nghe theo lời khuyên, lời can ngăn, không run sợ trước lời cảnh báo của Đăm Par Kvây. - Ngược lại càng quyết tâm, tự tin vào sức mạnh của mình. <i>Hướng dẫn chấm :</i> <i>Hs trả lời đầy đủ 2 ý 0,5 điểm</i> <i>Hs trả lời được 1 ý 0,25 điểm</i> <i>Hs không trả lời, trả lời không chính xác 0 điểm</i>	0.5
	9	Việc Đăm Săn quyết tâm đi bắt Nữ Thần Mặt Trời đã phản ánh ước mơ của người Tây Nguyên xưa: - Ước mơ chinh phục thiên nhiên. - Không chịu khuất phục trước khó khăn thử thách. <i>Hướng dẫn chấm :</i> <i>Hs trả lời đầy đủ 2 ý 1 điểm</i> <i>Hs trả lời được 1 ý 0.5 điểm</i> <i>Hs không trả lời, trả lời không chính xác 0 điểm</i>	1,0
	10	Thông điệp: Gợi ý - Trước khó khăn thử thách con người cần có lòng kiên trì, lòng dũng cảm, quyết tâm vượt qua khó khăn thử thách sẽ giúp con người thành công. (0,5đ) - Lí giải hợp lí (0,5đ) <i>Hướng dẫn chấm :</i> <i>Hs trả lời đầy đủ thông điệp 0,5 điểm</i> <i>Hs trả lời chưa đầy đủ thông điệp 0,25 điểm</i> <i>Hs lí giải hợp lí, đầy đủ 0.5 điểm</i> <i>Hs lí giải chưa đầy đủ 0,25 điểm</i> <i>Hv không trả lời, trả lời không chính xác 0 điểm</i>	1,0

II	VIẾT	4,0
	<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận xã hội</i>	0,25
	<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Suy nghĩ của mình về ý nghĩa của việc vượt qua những thử thách trong cuộc sống	0,5
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HV có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: 1. Mở bài – Nêu vấn đề cần nghị luận: ý nghĩa của việc vượt qua những thử thách trong cuộc sống 2. Thân bài – Giải thích: Thử thách là những yếu tố gây khó khăn, cản trở đến việc thực hiện một công việc, một kế hoạch, một mục tiêu nào đó, buộc con người ta phải vượt qua. – Phân tích + Cuộc đời vốn không bằng phẳng mà luôn có những khó khăn, vấp ngã đang chờ đón con người. + Những khó khăn của cuộc sống là môi trường để thử thách tuổi trẻ; + Khi ta vượt qua những thử thách ta sẽ có bản lĩnh vững vàng, sẽ rèn được ý chí, nghị lực; có sức mạnh tinh thần để từng bước dẫn thân vào cuộc đời; làm chủ cuộc đời của mình... + Có thêm kinh nghiệm để phát triển tương lai +Được mọi người yêu quý, tin tưởng và dễ dàng đi đến thành công hơn + Xã hội ngày càng văn minh, phát triển hơn -Phê phán: Những người gặp khó khăn đã vội nản chí, buông xuôi, bỏ cuộc - Bài học nhận thức: 3. Kết bài Phải biết thử thách là điều tất yếu để chuẩn bị tinh thần tìm mọi cách vượt qua và đi qua nó để cuộc sống tốt đẹp hơn.	2.5
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	<i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
Tổng điểm		10.0

